

BÀI GIẢNG MÔN HỌC THANH TOÁN QUỐC TẾ

GV. TS Huỳnh Minh Triết

CHƯƠNG MỞ ĐẦU:

TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ

LỚP HỌC ĐIỆN TỬ E- CLASS

- Sinh viên truy cập e-class để tải Bài giảng và các slides giảng tại lớp để làm tài liệu học tập

[https://sites.google.com/
site/eclassdrtriet/home](https://sites.google.com/site/eclassdrtriet/home)

1.1

SỰ HÌNH THÀNH THANH TOÁN QUỐC TẾ



- - Mọi quốc gia không thể tự sản xuất và cung cấp những thứ mà mình cần
- - Sự khác biệt về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội...
- => Sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế, xã hội. Hình thành Quan hệ kinh tế quốc tế.
- => Một nước sẽ nhập khẩu những sản phẩm mà họ chưa sản xuất được, đồng thời xuất khẩu những sản phẩm mà họ có ưu thế về lao động-> quan hệ buôn bán (ngoại thương).



1.1

SỰ HÌNH THÀNH THANH TOÁN QUỐC TẾ



- - Hoạt động ngoại thương được kết thúc bằng việc bên mua thanh toán, nhận hàng, bên bán giao hàng, nhận tiền theo các điều kiện đã thoả thuận
- - Vì tiền tệ sử dụng trong thanh toán quốc tế có thể là đồng tiền của nước người bán, nước người mua hoặc nước thứ ba, nên hình thành hoạt động kinh doanh ngoại hối.
- - Qua phân tích trên cho thấy, hoạt động thanh toán quốc tế bắt nguồn từ hoạt động ngoại thương và đến lượt nó lại hỗ trợ và tạo điều kiện cho hoạt động ngoại thương phát triển.



1.2 KHÁI NIỆM.



- Thanh toán quốc tế là việc thực hiện các nghĩa vụ chi trả và quyền hưởng lợi về tiền tệ phát sinh trên cơ sở các hoạt động kinh tế và phi kinh tế giữa các tổ chức, cá nhân nước này với các tổ chức, cá nhân nước khác, hay giữa một quốc gia với các tổ chức quốc tế, thông qua quan hệ ngân hàng của các nước liên quan.

+ Thanh toán trong ngoại thương

+ Thanh toán phi ngoại thương

+ Sự khác biệt trong TT giữa nội thương và ngoại thương



1.3

Ngân hàng Thương mại với TTQT



- Sự phát triển của NHTM qua các giai đoạn:
- 1) Giai đoạn đầu với chức năng như một “tiệm cầm đồ”.
- 2) Giai đoạn phát triển với những bước tiến về nghiệp vụ ngân hàng.
- 3) Ngân hàng tham gia vào việc cung ứng tiền (cho vay)
- 4) Hoạt động của NHTM với chức năng là một NH Trung gian



1.3

Ngân hàng Thương mại với TTQT



- - Hoạt động cơ bản của NHTM:
- 1) Kinh doanh tiền tệ.
- 2) Trung gian tín dụng
- 3) Trung gian thanh toán
 - + Thanh toán bằng tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt
 - + Thanh toán nội địa và thanh toán quốc tế
- 4) Tài trợ ngoại thương



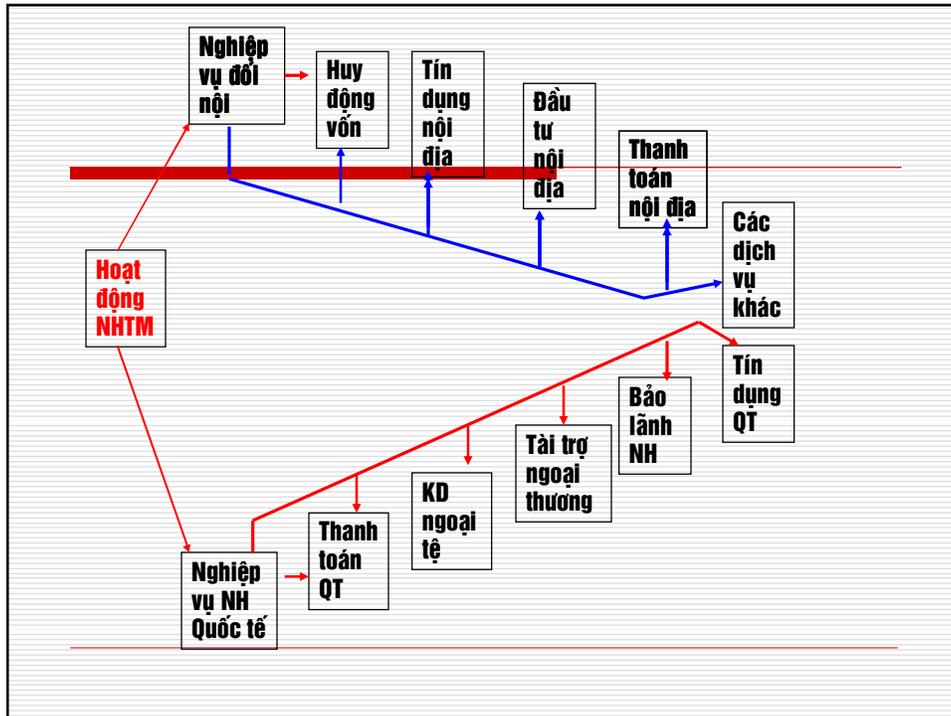
a.

VAI TRÒ CỦA NHTM TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ



- - Là cầu nối trung gian thanh toán giữa hai bên: thanh toán theo yêu cầu của khách hàng, bảo vệ quyền lợi của khách hàng.
- - Cung cấp và lựa chọn các phương thức thanh toán quốc tế
- - Tài trợ XNK một cách chủ động và tích cực
- - Thực hiện bảo lãnh trong hoạt động ngoại thương.



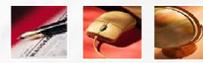


2.

VAI TRÒ CỦA TTQT.



- **Thanh toán quốc tế với nền kinh tế:**
- - Bôi trơn và thúc đẩy hoạt động XNK
- Bôi trơn và thúc đẩy đầu tư nước ngoài
- Thúc đẩy các hoạt động dịch vụ
- Tăng cường thu hút kiều hối và nguồn lực tài chính khác
- Thúc đẩy thị trường tài chính quốc gia hội nhập quốc tế.



2.

VAI TRÒ CỦA TTQT.



- **Thanh toán quốc tế với NHTM:**
- - Mang lại nguồn thu đáng kể cho ngân hàng về số lượng và tỷ trọng.
- - Là một mắt xích chấp nối các hoạt động khác của NHTM.
- - Là khâu không thể thiếu trong môi trường hoạt động kinh doanh.
- - Tạo điều kiện đa dạng hoá hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh.



2.

Chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động TTQT của NHTM:



Các chỉ tiêu đòn bẩy.

- - Tăng cường, hỗ trợ nghiệp vụ KD ngoại tệ
- - Tăng cường, hỗ trợ nghiệp vụ tài trợ XNK
- Tăng cường và hỗ trợ nghiệp vụ tín dụng
- - Tăng cường và hỗ trợ dịch vụ NH khác
- - Tăng cường nguồn vốn
- - củng cố uy tín của NH



2. **Chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động TTQT của NHTM:**

 Các chỉ tiêu trực tiếp.

- Doanh thu, lợi nhuận, số vụ khiếu nại do lỗi ngân hàng gây ra.
- Tỷ số DT TTQT/Tổng Doanh thu
- Tỷ số lợi nhuận TTQT/Doanh thu
- Tỷ số lợi nhuận TTQT/Lãi kinh doanh NH
- Tỷ số lợi nhuận TTQT/Vốn tự có; tổng tài sản, tổng CBCNV...
- Tỷ số vụ khiếu nại/Tổng số món TT



2. **Các nhân tố ảnh hưởng đến TTQT của NHTM:**

 Các nhân tố khách quan:

- Môi trường chính trị, môi trường kinh tế, môi trường pháp lý.

Các nhân tố chủ quan:

- Quy mô hoạt động của ngân hàng.
- Thương hiệu của NH
- Chiến lược kinh doanh của NH
- Nguồn nhân lực
- Nền tảng công nghệ thông tin
- Chính sách khách hàng



2.

Hệ thống các văn bản pháp lý điều chỉnh hoạt động TTQT



- Quy tắc thống nhất và thực hành về tín dụng chứng từ.
- Quy tắc thống nhất về nhờ thu
- Các nguồn luật điều chỉnh hối phiếu
- Nguồn luật điều chỉnh TT Séc
- Quy tắc thống nhất về hoàn trả liên hàng.

